**KẾ HOẠCH BÀI HỌC STEM**

|  |  |
| --- | --- |
| Trường: THCS Minh Thành  Tổ: KHBD | Họ và tên giáo viên: Trịnh Thị Thu Hằng |

**TÊN BÀI DẠY: BÀI 13. THỰC HÀNH TỔNG HỢP. HOÀN THIỆN BÀI TRÌNH CHIẾU**

Môn: Tin học Lớp 7D, 7C

Thời gian thực hiện: Tuần 27 - 01 tiết (28)

Tiết theo KHBD: 28

1. **Mục tiêu**

**1. Về kiến thức:**

* Biết đưa hiệu ứng động vào bài trình chiếu và sử dụng hiệu ứng một cách hợp lí.
* Biết cách tổng hợp, sắp xếp các nội dung đã có thành một bài trình chiếu hoàn chỉnh.

**2. Về năng lực:**

**2.1. Năng lực chung**

* Năng lực tự chủ, tự học: chủ động và tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập; vận dụng được những kiến thức, kĩ năng đã học để hoàn thành nhiệm vụ.
* Năng lực giao tiếp và hợp tác: hiểu được mục đích giao tiếp và giao tiếp hiệu quả trong hoạt động nhóm.
* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tổng hợp, sắp xếp được các sản phẩm đã có thành một sản phẩm số hoàn chỉnh.

**2.2. Năng lực Tin học**

* Sử dụng đúng các thiết bị, phần mềm thông dụng, mạng máy tính để hoàn thành nhiệm vụ học tập của Chủ đề. (NLa)
* Sử dụng môi trường mạng máy tính để tìm kiếm, thu thập, lưu trữ thông tin phù hợp bổ sung cho nội dung của bài trình chiếu. (NLd)
* Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của công nghệ thông tin. (NLe)

**2.3. Các năng lực khác**

* Năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ: thể hiện thông qua nội dung và hình thức của sản phẩm bài trình chiếu.
* Nâng cao khả năng sử dụng công cụ công nghệ thông tin để hoàn thiện sản phẩm số.

**3. Về phẩm chất:**

* Nhân ái: tôn trọng sự khác biệt giữa các cá nhân, sự khác biệt về văn hóa.
* Chăm chỉ: cố gắng vươn lên hoàn thành nhiệm vụ học tập, có ý thức vận dụng kiến thức đã học để giải quyết nhiệm vụ học tập.
* Trách nhiệm: có thói quen giữ gìn sức khỏe, tuân thủ các nguyên tắc an toàn về điện khi sử dụng các thiết bị CNTT. Bảo vệ thông tin của bạn bè, thầy cô khi giao tiếp trong môi trường số.
* Các hoạt động khuyến khích các em hợp tác làm việc có trách nhiệm, có sự trao đổi, tôn trọng ý kiến người khác. Giúp các em có điều kiện học tập lẫn nhau.
* Chia sẻ niềm vui khi cùng nhau hoàn thành một sản phẩm.

**\* Mục tiêu dành cho học sinh khuyết tật: giúp học sinh hòa nhập với bạn bè trong lớp.**

1. **Thiết bị dạy học và học liệu**

* GV: Giáo án, các đồ dùng dạy học cần thiết, phòng máy tính đã được cài phần mềm trình chiếu. Slide cho HS thực hành. Phiếu học tập. Ga Word, PowerPoint
* HS: Đồ dùng học tập, bài trình chiếu là kết quả của các tiết thực hành trước, dữ liệu bổ sung (nếu cần) để hoàn thành bài trình chiếu báo cáo dự án.

1. **Tiến trình dạy học**
2. **Hoạt động 1: Khởi động (8’)**

**a) Mục tiêu:** HS nhận ra sự cần thiết của hiệu ứng động, phân biệt được hai loại hiệu ứng động.

**b) Nội dung:**

* HS trả lời câu hỏi trong phiếu học tập sau khi quan sát những trang trình chiếu của GV.

**c) Sản phẩm:** Kết quả trả lời trong phiếu học tập.

**d) Tổ chức thực hiện**

* **Chuyển giao nhiệm vụ:** HS được nhận phiếu học tập, được đọc trước khi quan sát nhưng tình huống của bài trình chiếu.
* GV trình chiếu 2 trang chiếu có cùng nội dung. Một trang không có hiệu ứng động của các đối tượng, một trang có. Chẳng hạn, hiệu ứng box (out) của hình ảnh làm chữ màu trắng (trùng màu nền) được nổi lên, gây ấn tượng.

Graphical user interface, website

Description automatically generated

* GV trình chiếu 2 bài trình chiếu có cùng nội dung. Một bài không có hiệu ứng chuyển giữa các trang, một trang có.
* **Thực hiện nhiệm vụ:** Các nhóm thực hiện trả lời vào phiếu học tập (xem cuối kế hoạch bài dạy này).
* **Báo cáo, thảo luận:** GV gọi HS trong nhóm trả lời, HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.
* **Kết luận, nhận định:** GV nhận xét kết quả của HS, từ đó đưa đến kết luận trong hộp kiến thức.
* GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi củng cố. Đáp án: 1b, 2d, 3a, 4c.

Table

Description automatically generated

1. **Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**HĐ 2. 1. Tạo hiệu ứng động cho các đối tượng (10’)**

**a) Mục tiêu:** HS biết đưa hiệu ứng động của các đối tượng vào bài trình chiếu.

**b) Nội dung:** HS đưa hiệu ứng động của đối tượng vào bài trình chiếu như hướng dẫn trong hình 13.1. của SGK tr.69.

**c) Sản phẩm:** Dự án “Trường học xanh” có ít nhất một hiệu ứng động cho các đối tượng.

**d) Tổ chức thực hiện:**

* **Chuyển giao nhiệm vụ:** GV hướng dẫn HS tạo hiệu ứng động dựa trên hình 13.1. SGK. Yêu cầu HS chỉ thực hiện một hiệu ứng. Cho phép trao đổi và hoạt động theo nhóm (mỗi nhóm không quá 3 HS).

Graphical user interface, application, PowerPoint

Description automatically generated

* **Thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hiện Các nhóm thực hành theo yêu cầu.
* **Báo cáo, thảo luận:** GV kiểm tra các máy tính đã có hiệu ứng chưa, nhận xét chung, chỉnh sửa nếu có.

**HĐ 2. 2: Tạo hiệu ứng chuyển trang chiếu (7’)**

**a) Mục tiêu:** HS biết đưa hiệu ứng chuyển trang vào bài trình chiếu.

**b) Nội dung:** HS đưa hiệu ứng chuyển trang vào bài trình chiếu như hướng dẫn trong hình 13.2. của SGK tr.70.

**c) Sản phẩm:** Dự án “Trường học xanh” có ít nhất một hiệu ứng chuyển trang.

**d) Tổ chức thực hiện:**

* **Chuyển giao nhiệm vụ:** GV hướng dẫn HS tạo hiệu ứng động dựa trên hình 13.2. SGK. Yêu cầu HS chỉ thực hiện một hiệu ứng. Cho phép trao đổi và hoạt đông theo nhóm (mỗi nhóm không quá 3 HS).

Graphical user interface, application, PowerPoint

Description automatically generated

* **Thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hiện Các nhóm thực hành theo yêu cầu.
* **Báo cáo, thảo luận:** HS trình bày sản phẩm. GV nhận xét chung.

**3. Luyện tập - Thực hành tổng hợp: Hoàn thiện bài trình chiếu (15’)**

**a) Mục tiêu:** HS thực hành tạo hiệu ứng cho các trang chiếu, tạo hiệu ứng động cho các đối tượng trên các trang. Hoàn thiện bài trình chiếu mà các em thực hiện từ các tiết học trước.

**b) Nội dung:**

* Em hãy tạo hiệu ứng cho bài trình chiếu báo cáo dự án Trường học xanh.
* Tổng hợp, sắp xếp, bổ sung các nội dung để hoàn thiện bài trình chiếu

**c) Sản phẩm:** Bài trình chiếu báo cáo dự án “Trường học xanh”.

**d) Tổ chức thực hiện:**

* **Chuyển giao nhiệm vụ.** GV thống nhất tiêu chí đánh giá sản phẩm với HS. Điểm này được lấy vào điểm đánh giá thường xuyên hoặc kết hợp (trung bình cộng) với điểm phần bảng tính để làm điểm đánh giá giữa kỳ. Sau đây là một phương án đánh giá bài trình chiếu:
* Bài trình bày có trang tiêu đề, một số trang nội dung và trang kết luận (1 điểm).
* Có giới thiệu dự án được sao chép từ phần mềm xử lí văn bản (1 điểm).
* Sử đụng được một số kết quả từ phần mềm bảng tính (2 điểm).
* Trang chiếu có sử dụng hình ảnh, có cấu trúc và hiệu ứng động (3 điểm).
* Nội dung các trang được định dạng hợp lí. Có hiệu ứng chuyển trang (2 điểm).
* Bài trình chiếu gây ấn tượng nhưng không lạm dụng hiệu ứng (1 điểm).
* **Thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hành cá nhân trên máy tính.
* **Báo cáo, thảo luận:** HS thực hành theo yêu cầu.
* **Kết luận, nhận định:** GV nhận xét chung, đưa ra lời khuyên và thu bài qua email để chấm sau. Một số lời khuyên có thể là:
* Trình bày càng đơn giản, rõ ràng thì càng thuyết phục.
* Dùng hiệu ứng chuyển trang thống nhất cho tất cả các trang.
* Trả lời câu hỏi “Hiệu ứng này có thể khiến bài thuyết trình hiệu quả hơn không?”.
* Chỉ dùng âm thanh khi thật cần thiết.

1. **Hoạt động 4: Vận dụng (5’)**

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng được kiến thức về hiệu ứng động để hoàn thiện bài trình chiếu.

**b) Nội dung:** GV yêu cầu HS thêm hiệu ứng động, hiệu ứng chuyển trang cho bài trình chiếu Baitaptinhoc7.pptx đã làm ở bài trước.

**c) Sản phẩm:** Kết quả làm việc cá nhân Bài trình chiếu Baitaptinhoc7.pptx

**d) Tổ chức thực hiện:**

* **Chuyển giao nhiệm vụ:** GV nêu yêu cầu.
* **Thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hành. Nếu không đủ thời gian, có thể cho phép HS hoàn thiện sản phẩm ở nhà.

**PHIẾU HỌC TẬP**

Câu 1: Em có muốn sử dụng các hiệu ứng động trong bài trình chiếu của mình không? Tại sao?

Câu 2: Có mấy loại hiệu ứng động? Chúng khác nhau thế nào?

Câu 3: Sử dụng hiệu ứng động cần lưu ý những điều gì? Tại sao?

**Trắc nghiệm Tin 7 Bài 13: Thực hành tổng hợp: Hoàn thiện bài trình chiếu**

**Câu 1:** Khi chọn phông chữ trên trang chiếu, ta cần?

A. Chọn phông đơn giản

B. Chọn phông dễ đọc

C. Không nên chọn quá nhiều phông trên một trang

**D. Cả A, B và C**

**Câu 2:** Tạo bài trình chiếu bao gồm các chức năng gì?

A. Soạn thảo

B. Chỉnh sửa

C. Định dạng văn bản

**D. Cả A, B và C đều đúng**

**Câu 3:** Định dạng nào phù hợp khi tạo bài trình chiếu?

A. Tiêu đề kiểu chữ thường, nội dung kiểu chữ đậm.

B. Tiêu đề kiểu chữ đậm, nội dung kiểu chữ đậm.

**C. Tiêu đề kiểu chữ đậm, nội dung kiểu chữ thường.**

D. Tiêu đề kiểu chữ thường, nội dung kiểu chữ thường.

**Câu 4:** Trang tiêu đề, ngoài tên chủ đề thì có thể thêm những thông tin gì?

A. Địa chỉ người trình bày

B. Hình ảnh của tác giả

**C. Tên tác giả, ngày trình bày**

D. Tuổi của tác giả

**Câu 5:** Phần mềm trình chiếu thường được sử dụng để tạo bài trình chiếu ở những trường hợp nào?

A. Hội thảo, hội nghị

B. Dạy học

C. Quảng cáo

**D. Cả A, B và C đều đúng**

**Câu 6:** Đề tạo được bài trình chiếu hiệu quả em nên làm gì?

A. Sử dụng mẫu bế trí hợp lí, bế cục trang chiếu rõ ràng.

B. Trình bày nội dung đơn giản, ngắn gọn.

C. Sử dụng hiệu ứng động chọn lọc và hợp lí.

**D. Tất cả các điều trên.**

**Câu 7:** Đâu có thể là thông tin trên mỗi trang chiếu?

A. Văn bản, âm thanh

B. Hình ảnh

C. Biểu đồ, video

**D. Cả A, B và C đều đúng**

**Câu 8:** Đối với mẫu bố trí nội dung trang chiếu, em có thể thực hiện các thao tác gì?

A. Sử dụng mẫu bố trí đã có

B. Thay đổi mẫu bố trí

C. Tự tạo mẫu bố trí

**D. Cả A, B và C đều đúng**

**Câu 9:** Sử dụng hình ảnh minh họa cho nội dung trình bày sẽ giúp cho bài trình chiếu:

A. Hấp dẫn

B. Sinh động

C. Thu hút sự chú ý

**D. Cả A, B và C**

**Câu 10:** Khi lựa chọn hình ảnh để đưa vào bài trình chiếu nên căn cứ vào yếu tố nào?

A. Phù hợp với nội dung

B. Hình ảnh phải đẹp

**C. Có tính thẩm mĩ và phù hợp với nội dung**

D. Có tính thẩm mĩ

**Câu 11:** Phát biểu nào không chính xác về đối tượng trên trang chiếu?

A. Hình ảnh minh họa làm cho trang chiếu ấn tượng hơn

B. Nên chọn hình ảnh phù hợp với chủ đề của bài trình chiếu

**C. Màu sắc, họa tiết trên hình ảnh không cần trùng khớp với chủ đề**

D. Hình ảnh minh họa cần có tính thẩm mĩ

**Câu 12:** Muốn tạo một bài trình chiếu hiệu quả và chuyên nghiệp, em cần chú ý đến điều gì?

A. Phông chữ

B. Màu chữ, cỡ chữ

C. Kiểu chữ, số lượng chữ trên trang

**D. Cả A, B và C đều đúng**

**Câu 13:** Định dạng văn bản trong phần mềm trình chiếu gồm những yếu tố nào sau đây?

A. Phông chữ

B. Màu chữ, cỡ chữ

C. Kiểu chữ, căn lề

**D. Cả A, B và C đều đúng**

**Câu 14:** Đối với trang chiếu thì thông tin trực quan là gì?

A. Văn bản

**B. Hình ảnh**

C. Văn bản, hình ảnh

D. Văn bản, hình ảnh, âm thanh

**Câu 15:** Màu chữ trên trang chiếu cần phải như thế nào?

A. Tương đương với màu nền

**B. Tương phản với màu nền**

C. Sử dụng nhiều màu chữ cho đẹp

D. Sử dụng một màu duy nhất

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com

Một sản phẩm của cộng đồng facebook Thư Viện VnTeach.Com

https://www.facebook.com/groups/vnteach/

https://www.facebook.com/groups/thuvienvnteach/